ÔN TẬP TOÁN

I. TRẮC NGHIỆM

Khoanh tròn vào chữ cái A, B, C, D ghi trước kết quả đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu.

Câu 1:

a) Số 530 086 700 được đọc là:

A. Năm mươi ba triệu không trăm tám mươi sáu nghìn bảy trăm.

B. Năm mươi ba triệu không trăm tám mươi sáu nghìn.

C. Năm trăm ba mươi triệu tám trăm sáu mươi nghìn bảy trăm.

D. Năm trăm ba mươi triệu không trăm tám mươi sáu nghìn bảy trăm.

b) Giá trị của biểu thức 1200 : 60 + 13 là:

A. 33 B. 20 C. 330 D. 300

Câu 2: Tính nhẩm.

a) 12 x 100 = ?

A. 12 000 B. 1 200 C. 120 D. 120 000

b) 35 x 11 = ?

A. 365 B. 356 C. 385 D. 358

Câu 3: Cho hình bình hành ABCD, cạnh AB song song với:

A. cạnh AC

B. cạnh DC

C. cạnh AD

D. cạnh BC

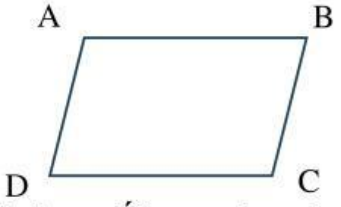

Câu 4: Trong hội thao Olympic, khối Bốn đã giành được số lượng huy chương, được thống kê trong bảng sau:

Lớp	4A	4B	4C	4D	4E
Số huy chương	12	9	7	4	8

Lớp giành được nhiều huy chương nhất là:

A. Lớp 4A B. Lớp 4B C. Lớp 4C D. Lớp 4D

II. TỰ LUẬN

Câu 1: Tính bằng cách thuận tiện.

40 x 16 + 70 x 16 – 10 x 16

= .....

= .....

= .....

LIVEWORKSHEETS

Câu 2: Đặt tính rồi tính.

a.12 108 – 8 451

.....

.....

.....

.....

.....

b. 206 x 31

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 3: Điền số thích hợp vào chỗ chấm.

Diện tích của chiếc khăn hình vuông có cạnh 5 dm là ……. cm^2.

Câu 4: Tính giá trị biểu thức.

250 x 12 - 270

= ……

= ……

= ……

Câu 5: Điền số thích hợp vào chỗ trống: ☐ x 32 = 128

Câu 6: Một mảnh đất hình chữ nhật có chu vi 450 m. Biết rằng, chiều dài hơn chiều rộng 25 m. Tính chiều dài và chiều rộng của mảnh đất đó.

<u>Bài giải</u>

……

……

……

……

……

……

LIVEWORKSHEETS